Thứ Năm, Ngày 7 Tháng 8 Năm 2025

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Chỉ số áp sát mốc 1,600

▶ Thị trường mở cửa phiên giao dịch với gap tăng 14.13 điểm sau đà tăng nối dài của các phiên giao dịch trước đó. Chỉ số liên tục chịu áp lực bán trong phiên sáng. Áp lực bán tiếp tục duy trì trong đầu phiên chiều nhưng sau đó lực cầu áp đảo đã đưa chỉ số về trên ngưỡng tham chiếu. Khối ngoại đã giảm áp lực chốt lời bán ròng trong các phiên gần đây.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 8.10 điểm (+0.51%), đạt 1,581.81 điểm; HNX-Index bật tăng 2.20 điểm (+0.82%), đạt 270.86 điểm. Thanh khoản toàn thị trường duy trì ở mức cao trên trung bình 20 phiên đạt 47.9 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 1,912 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại quay lại bán ròng nhẹ 79 tỷ đồng trong phiên, tập trung nhiều nhất ở FPT, GEX và VCB. Ở chiều ngược lại, VPB, HPG và TPB là các cổ phiếu khối ngoại được mua ròng mạnh nhất.

▶ VPB (+6.83%), HPG (+5.17%), BID (+2.41%) là ba mã cổ phiếu nâng đỡ chỉ số lớn nhất trong phiên giao dịch hôm nay. Ở chiều ngược lại, VIC (-2.95%), VHM (-2.56%), VCB (-0.96%) là ba cổ phiếu gây áp lực giảm lên thị trường.

▶ Vận tải, Thương mại hàng thiết yếu và Nguyên vật liệu là các nhóm ngành gây ảnh hưởng tiêu cực nhất đến chỉ số trong phiên hôm nay. Các mã tương ứng của ngành là ACV, AIG và HPG.

▶ **Góc nhìn kỹ thuật:** VN-Index có diễn biến tương đối trầm lắng trong phiên giao dịch, thanh khoản quanh mức trung bình và biến động nhỏ dù cổ phiếu T+ từ phiên giao dịch có giá trị giao dịch tăng đột biến về tới tài khoản nhà đầu tư. Diễn biến này thể hiện sự lưỡng lự của cả phe mua và phe bán khi VN-Index giao dịch quanh vùng đỉnh cũ. Hiện tại chỉ số vẫn đang giao dịch trên MA20 và 50, thể hiện xu hướng tăng giá chưa bị phá vỡ trong ngắn hạn. Nếu VN-Index tăng spread lớn với sự đồng thuận gia tăng của giá trị giao dịch, chỉ số kỳ vọng sẽ tiến về vùng 1,600-1,700. Nếu dòng tiền không ủng hộ (thanh khoản duy trì mức thấp hoặc thanh khoản cao nhưng không thể bứt phá tăng tốc) và thị trường xuất hiện lực bán mạnh quanh đỉnh cũ, VN-Index kỳ vọng sẽ điều chỉnh về quanh 1,450 điểm để kiểm định lại.

Ở trường hợp tích cực: Thị trường nhiều khả năng sẽ gặp điều chỉnh trước khi tiếp tục tăng điểm để hướng tới 1,600-1,700 điểm. Các đợt điều chỉnh về quanh 1,400-1,450 sẽ là cơ hội tốt để nhà đầu tư gia tăng vị thế.

Ở trường hợp tiêu cực: Lực bán áp đảo khiến VN-Index đánh mất EMA20 và EMA50 điểm kèm theo đó là thông tin bất lợi về kinh tế có thể đưa VN-Index quay về trạng thái sideway trong biên độ rộng.

Chiến lược: Nhà đầu tư hạn chế giải ngân ở phiên phục hồi với thanh khoản thấp và cần chờ đợi xác nhận xu hướng tăng rõ ràng hơn. Ở những phiên điều chỉnh kỹ thuật về quanh 1,400-1,450 điểm, nhà đầu tư có thể cân nhắc giải ngân từng phần ở những cổ phiếu có kết quả kinh doanh tốt và hưởng lợi từ kỳ vọng nâng hạng thị trường. Trong trường hợp, dòng tiền tổ chức không xuất hiện trở lại ở vùng 1,400-1,450 điểm, nhà đầu tư có thể giảm tỷ trọng cổ phiếu để quản trị rủi ro.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,582	0.5	12.8	30.1	15.2	2.0	6,804,690
VN30 Index	1,735	0.7	15.0	38.4	14.8	2.1	4,702,995
VN Midcap	2,418	1.1	17.7	33.6	18.1	1.8	1,236,431
VN Smallcap	1,610	1.3	9.3	15.9	18.6	1.1	298,011
HNX Index	271	0.8	14.8	18.8	30.5	1.5	346,622
UpCom	108	0.4	6.2	17.3	13.4	1.8	768,986

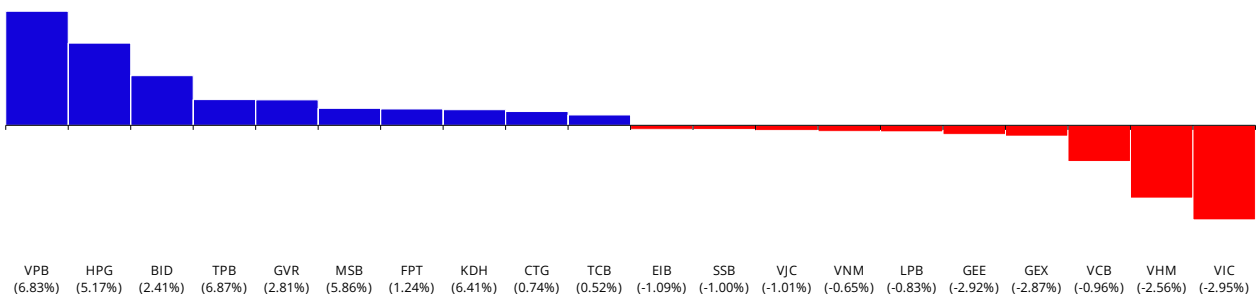
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-0.3	7.8	16.6	1.2	31.4	4.0	151,636
Bảo hiểm	2.0	-2.1	2.6	18.1	15.9	1.6	52,513
Bất động sản	-1.2	20.4	90.0	91.2	26.4	2.0	1,299,650
CNTT	1.2	-1.0	-18.2	2.4	23.0	4.9	198,472
Dầu khí	-0.7	1.4	-3.9	-21.2	20.4	2.3	59,090
Dịch vụ tài chính	0.4	33.2	48.3	56.6	27.1	2.1	286,266
Tiện ích	0.0	4.4	3.7	-7.3	20.0	2.0	300,040
Du lịch và Giải trí	-0.6	26.7	38.9	64.9	18.2	13.7	180,584
Hàng & DV CN	-0.3	13.7	31.8	35.0	17.3	2.0	192,095
Hàng CN & Gia dụng	0.8	3.7	-10.0	-6.2	13.1	1.7	55,651
Hóa chất	2.4	6.3	2.6	2.6	21.9	2.0	237,410
Ngân hàng	1.1	14.1	24.0	36.0	10.9	1.8	2,631,407
Ô tô và phụ tùng	1.4	4.2	26.2	16.3	23.3	1.5	18,418
Tài nguyên Cơ bản	4.5	18.9	21.2	26.1	19.9	1.7	268,792
Th.phẩm & Đồ uống	-0.1	4.9	4.7	2.6	20.9	2.6	454,709
Truyền thông	-0.2	16.4	14.4	105.3	21.9	1.7	3,365
Xây dựng và Vật liệu	1.6	11.9	22.4	35.4	20.0	1.7	156,207
Y tế	-0.1	1.0	-2.5	4.9	18.3	2.2	39,472

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	98	-0.1	-1.9	0.6	-1.5	-9.6	-4.9
USD/JPY	147	0.0	-2.3	0.9	2.4	-6.3	0.4
USD/CNY	7	-0.1	-0.3	0.0	-0.7	-1.7	0.0
KRW/USD	1,381	-0.4	-0.9	0.2	-0.8	-6.2	0.4
EUR/USD	1	-0.1	-2.2	0.3	-3.2	-11.3	-6.4
USD/VND	26,213	-0.1	0.1	0.3	1.0	2.9	4.2
Dầu Thô	65	0.4	-6.7	-4.9	11.2	-9.9	-14.1
Xăng	237	13.4	7.0	10.2	16.9	18.4	0.6
Khí đốt	3	0.4	-0.5	-9.5	-14.7	-15.0	46.3
Than	115	-0.3	-0.5	4.1	15.2	-8.6	-21.3
Vàng	3,375	0.2	2.6	1.1	0.3	28.6	41.6
Thép cuộn	3,479	-0.1	-0.3	7.6	4.9	0.2	1.0

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Nhi Nguyen
☎ (84-28) 6299 - 8000
✉ nhi.ntt@shinhan.com

[Analyst]
Ngoc Le
☎ (84-28) 6299 - 8017
✉ ngoc.lh@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1. BCM – Khu công nghiệp: Becamex IDC ghi nhận doanh thu 4.300 tỷ đồng, tăng 122%, và lợi nhuận sau thuế 1.800 tỷ đồng, tăng 351% trong 6 tháng đầu năm 2025.

2. GAS – Dầu khí: PV GAS sẽ chi trả cổ tức năm 2024 với tỷ lệ 21%, tương ứng 2.100 đồng/cổ phiếu, vào ngày 25/11/2025. Công ty cũng phát hành hơn 70 triệu cổ phiếu thưởng, tăng vốn điều lệ lên hơn 24 nghìn tỷ đồng.

3. NVL – Bất động sản: Novaland đã xin ý kiến cổ đông về việc phát hành hơn 151 triệu cổ phiếu để hoán đổi 6.074 tỷ đồng dư nợ gốc trái phiếu. Giá phát hành là 40.000 đồng/cổ phiếu, dự kiến thực hiện trong năm 2026.

4. MSB – Ngân hàng: Ngân hàng MSB được chấp thuận tăng vốn điều lệ thêm 5.200 tỷ đồng qua phát hành 520 triệu cổ phiếu, dự kiến thực hiện trong năm 2025.

5. CTD – Xây dựng: Coteccons đã hoàn thành thi công nhà máy VinFast 2 tỷ USD tại Thoothukudi, Ấn Độ, chỉ sau 17 tháng. Nhà máy lắp ráp ô tô điện này có công suất thiết kế 50.000 xe mỗi năm, có thể mở rộng lên 150.000 xe.

6. HCM – Chứng khoán: HFIC thông báo chào bán hơn 121,6 triệu quyền mua cổ phiếu HCM với giá khởi điểm 6.875 đồng/quyền mua, tổng giá trị chuyển nhượng dự kiến gần 836,3 tỷ đồng, thực hiện đấu giá qua HoSE.

7. TAL – Bất động sản: HOSE bổ sung cổ phiếu TAL vào danh sách 62 mã không đủ điều kiện giao dịch ký quỹ tháng 8, trong đó TAL có gần 312 triệu cổ phiếu niêm yết từ ngày 1/8 với giá tham chiếu 25.500 đồng/cp.

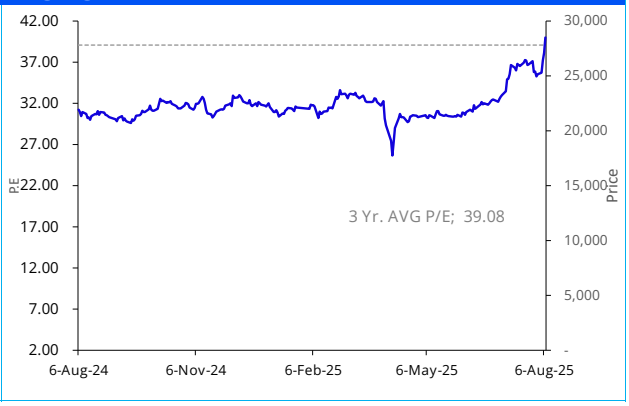
8. HNA – Điện: Công ty Cổ phần Thuỷ điện Hủa Na sẽ chốt danh sách trả cổ tức năm 2024 vào ngày 18/08 với tỷ lệ 10% bằng tiền, dự kiến chi khoảng 235 tỷ đồng cho hơn 235 triệu cổ phiếu, thanh toán vào ngày 08/09.

9. SJE – Điện: Quý II/2025, SJE ghi nhận doanh thu thuần 684,94 tỷ đồng giảm 23,9% so với cùng kỳ, lợi nhuận sau thuế giảm 29,8% còn 50,27 tỷ đồng, dòng tiền kinh doanh âm hàng chục tỷ đồng và nợ vay vượt 1.350 tỷ đồng.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Tập đoàn Hòa Phát - HPG

HPG – Thép: Ngày 1/8/2025, Lò cao số 1 của Khu liên hợp gang thép Hòa Phát Dung Quất 1 đã vận hành ổn định trở lại sau bảo dưỡng vật liệu chịu lửa, nâng tổng số lò cao đang hoạt động tại khu liên hợp lên 5 lò.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	8/6/2025	8/7/2025	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Tài nguyên Cơ bản	32.5	3,191	4,981	3,759	
2	Hàng cá nhân & Gia dụng	32.2	197	320	242	
3	Bảo hiểm	28.5	52	94	73	
4	Xây dựng và Vật liệu	6.3	1,830	2,848	2,678	
5	Ngân hàng	-0.4	9,187	12,152	12,201	
6	Công nghệ Thông tin	-1.1	1,308	1,104	1,117	
7	Thực phẩm và đồ uống	-3.8	2,510	2,521	2,621	
8	Bất động sản	-6.1	4,259	5,448	5,804	
9	Hóa chất	-7.6	2,055	1,337	1,447	
10	Du lịch và Giải trí	-18.7	336	353	434	
11	Dịch vụ tài chính	-21.8	6,547	5,947	7,604	
12	Ô tô và phụ tùng	-23.4	303	289	378	
13	Dầu khí	-24.6	1,241	777	1,030	
14	Y tế	-24.7	47	34	46	
15	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-24.9	2,116	2,222	2,958	
16	Bán lẻ	-27.1	1,773	871	1,194	
17	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-29.0	376	356	501	

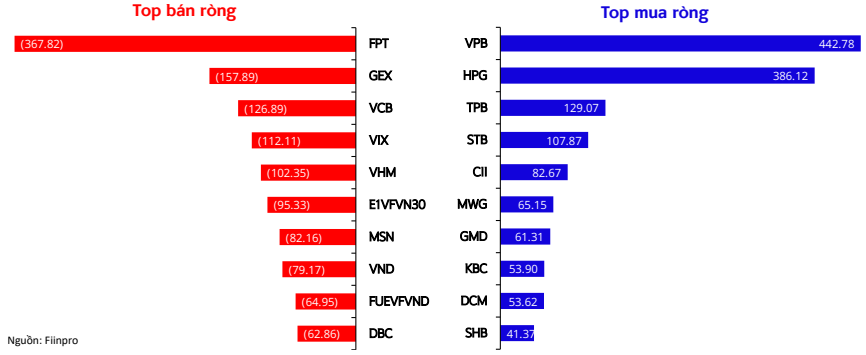
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
TCB	Techcombank	Ngân hàng	38,400	0.5	12.9	55.8	330	1,151.8	
SHB	SHB	Ngân hàng	18,850	0.5	9.6	111.9	82	1,741.5	
HDB	HDBank	Ngân hàng	28,500	0.9	7.8	11.8	274	698.9	
ACB	ACB	Ngân hàng	24,400	0.8	6.1	13.2	194	464.6	
NVL	Novaland	Bất động sản	18,200	0.0	9.3	77.6	178	428.7	
HCM	Chứng khoán HSC	Dịch vụ tài chính	28,200	1.4	8.9	24.2	94	497.5	
VIB	VIBBank	Ngân hàng	19,550	0.3	0.8	17.6	193	363.5	
DBC	Tập đoàn DABACO	Thực phẩm và đồ uống	30,250	1.3	3.5	25.4	104	371.2	
PDR	BĐS Phát Đạt	Bất động sản	19,950	2.3	4.1	4.1	121	337.1	
VIC	VinGroup	Bất động sản	115,000	-3.0	9.0	183.6	24	487.6	
DPG	Tập đoàn Đạt Phương	Xây dựng và Vật liệu	46,850	0.8	7.6	65.4	265	110.8	
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	35,800	-0.8	4.7	23.0	45	161.1	
VRE	Vincom Retail	Bất động sản	30,500	1.3	8.5	77.8	1	182.9	
HVN	Vietnam Airlines	Du lịch và Giải trí	32,750	-0.3	-0.2	45.0	(13)	42.5	
VHM	Vinhomes	Bất động sản	95,000	-2.6	5.6	137.5	(26)	480.7	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
DPG	Tập đoàn Đạt Phương	Xây dựng và Vật liệu	46,850.0	0.8	7.6	63.0	4.3	50.90	
HVN	Vietnam Airlines	Du lịch và Giải trí	32,750.0	-0.3	-0.2	45.0	4.9	29.95	
HVH	Đầu tư và Công nghệ HVC	Xây dựng và Vật liệu	13,650.0	0.4	1.5	50.1	8.4	10.20	
TTA	XD và PT Trường Thành	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	11,650.0	0.0	1.3	-6.8	1.0	12.90	
TLD	ĐT XD và PT Đô thị Thăng Long	Bất động sản	7,500.0	1.1	1.4	26.5	-0.9	6.16	
PDR	BĐS Phát Đạt	Bất động sản	19,950.0	2.3	4.1	4.1	-1.9	20.00	
VIB	VIBBank	Ngân hàng	19,550.0	0.3	0.8	13.1	-2.1	19.95	
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	35,800.0	-0.8	4.7	14.6	-2.8	34.15	
DBD	Dược - TB Y tế Bình Định	Y tế	54,900.0	-0.5	-0.7	-4.7	-3.3	55.80	
IMP	IMEXPHARM	Y tế	52,400.0	-0.4	0.8	11.5	-4.4	48.00	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
8/7/2025	4,515.7	4,594.4	-78.7
8/6/2025	5,266.3	4,738.4	527.9
8/5/2025	7,068.0	9,407.3	-2,339.3
8/4/2025	2,704.4	12,821.8	-10,117.5
8/1/2025	3,465.5	5,770.4	-2,304.8
7/31/2025	3,343.1	5,273.2	-1,930.1
7/30/2025	5,513.4	4,015.3	1,498.1
7/29/2025	5,636.2	6,600.6	-964.3
7/28/2025	3,585.8	4,634.3	-1,048.5
7/25/2025	3,598.9	3,662.3	-63.4
7/24/2025	5,021.4	5,229.7	-208.3
7/23/2025	3,585.1	3,339.3	245.8
7/22/2025	3,772.1	5,523.4	-1,751.3
7/21/2025	4,260.5	4,085.0	175.4
7/18/2025	3,166.9	3,263.7	-96.8
7/17/2025	3,675.0	3,829.3	-154.3

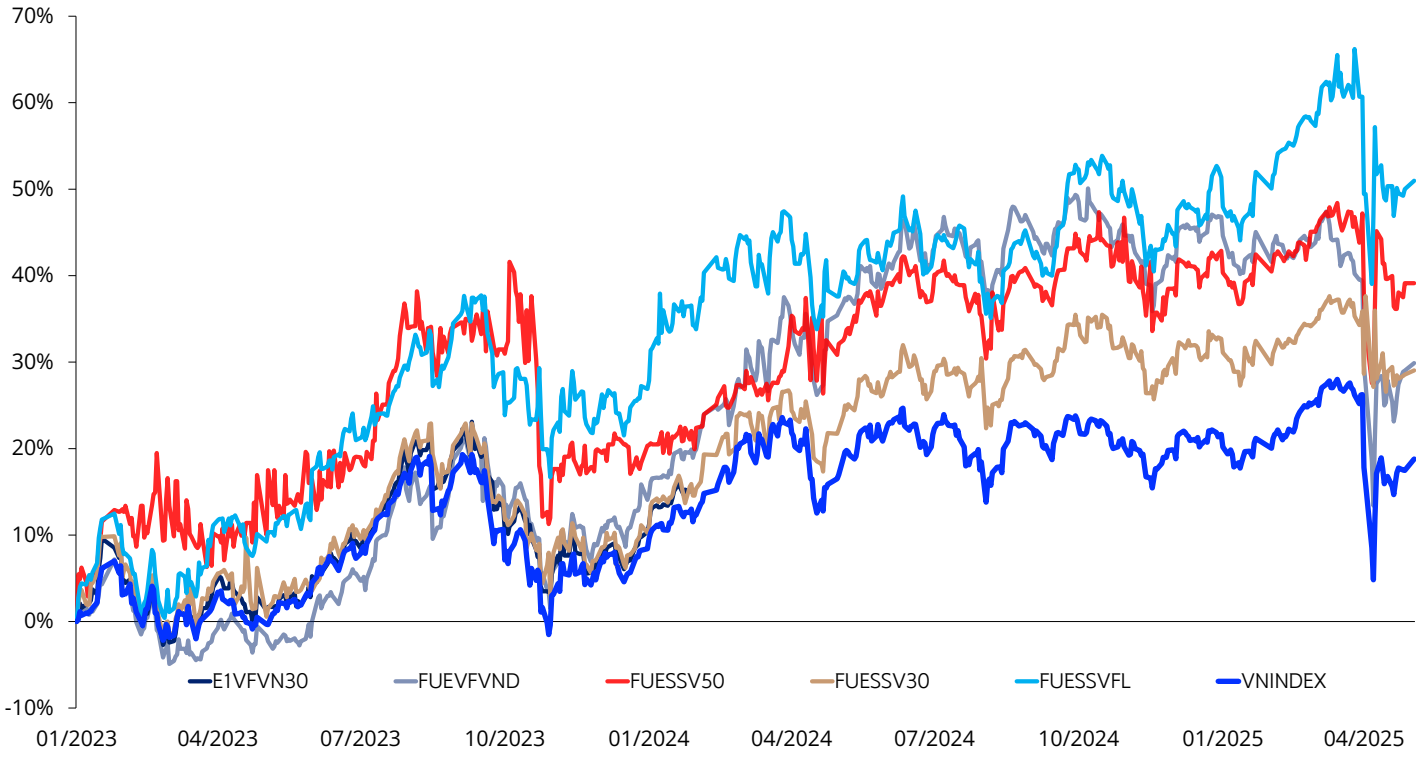
Shinhan Securities

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	30,450	1.1%	15.8%	29.7%	3,523,000	106.2	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	25,890	0.7%	21.0%	28.8%	9,100	0.2	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	30,500	1.2%	20.0%	38.0%	55,600	1.7	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	37,250	2.2%	9.4%	11.1%	1,999,800	74.0	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	22,990	0.4%	18.5%	28.3%	58,000	1.3	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	21,600	-0.9%	16.9%	29.3%	15,700	0.3	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	21,020	0.7%	16.8%	29.1%	9,700	0.2	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	11,000	0.0%	11.8%	29.4%	100	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	11,800	1.1%	17.1%	31.5%	2,500	0.0	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	14,930	0.7%	19.9%	24.4%	8,600	0.1	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	17,700	2.3%	19.9%	35.1%	200	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	15,800	1.2%	9.0%	11.6%	30,700	0.5	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	13,030	0.2%	10.9%	10.2%	3,700	0.0	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	14,010	n.a	10.8%	11.5%	500	0.0	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.0%	0.0%	0	n.a	
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	11,400	6.0%	8.6%	18.8%	100	0.0	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	249.3	(288,132)	(623,610)	38.5	17.3	1.0	1.78	2.0	13.1	49.6
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	5.2	(12,099)	(18,390)	38.4	25.0	0.8	1.81	1.6	12.2	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	18.8	(675)	(69,351)	53.8	21.5	1.0	2.34	1.5	9.3	81.3
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	521.8	1,256,781	1,278,494	18.1	19.9	1.0	2.07	1.9	12.3	81.5
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.013	-	-	36.1	17.1	0.9	2.04	1.6	11.6	46.8
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	7.0	(4,098)	(7,682)	38.7	20.5	0.8	1.68	2.1	13.8	68.1
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	38.4	(4,094)	(6,172)	39.7	19.1	1.0	1.67	2.0	13.9	74.6
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.9	-	-	27.8	54.7	0.9	2.01	1.6	11.6	49.3
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	86.6	(71,587)	(121,533)	39.8	21.4	0.9	1.88	1.7	10.6	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	16.2	(2,653)	3,571	32.0	23.4	0.9	1.49	1.5	15.4	39.9
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	12.6	(36,502)	(41,722)	49.9	23.0	0.9	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	13.7	(7,590)	7,300	19.5	22.9	1.0	1.91	1.9	12.4	84.0
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	8.2	29.0	0.2	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	4.1	n.a	n.a	18.7	24.9	1.0	2.09	1.8	11.6	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	0.7	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Shinhan Securities